

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa 6 tháng đầu năm 2018

Sáu tháng đầu năm 2018, kinh tế - xã hội nước ta bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực đạt được trong năm 2017 nhưng cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức bởi diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu, thuế nhập khẩu một số mặt hàng chủ yếu của Việt Nam vào Mỹ tăng cao, cùng với đó là những tồn tại của nền kinh tế như năng suất lao động thấp, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh chưa cao. Trước hình hình đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về “Những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018”. Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ các Nghị quyết của Chính phủ, cùng với sự nỗ lực của các doanh nghiệp và nhân dân toàn tỉnh. Nhờ đó kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển.

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá so sánh 2010) 6 tháng đầu năm 2018 ước được 25.970,31 tỷ đồng, tăng 6,76% so cùng kỳ năm trước: GRDP phân theo ngành kinh tế tăng 6,85% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,03%. Trong tổng mức tăng 6,76% của toàn tỉnh, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,55%, đóng góp 2,2 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 9,81%, đóng góp 4,66 điểm phần trăm; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 6,94% đã làm giảm 0,81 điểm phần trăm.

Trong khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản, ngành nông nghiệp giảm 3,87%; ngành thủy sản giảm 10,06% do cơn bão số 12 đã gây thiệt hại nặng nề đối với sản xuất nông nghiệp, nhất là trong nuôi trồng thủy sản, cây ăn quả. Khu vực Công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp tăng 6,6% (trong đó ngành công nghiệp khai khoáng và ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước giảm lần lượt là: 4,7% và 10,65%); ngành xây dựng tăng 12,48%. Khu vực Dịch vụ đóng góp nhiều nhất vào mức tăng trưởng chung, một số ngành có mức tăng trưởng khá như: Dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 13,7%; bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy tăng 11,29%; hoạt động kinh doanh bất động sản tăng 10,38%; vận tải, kho bãi tăng 7,68%; nghệ thuật vui chơi, giải trí tăng 7,34% ...

Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng đầu năm 2018: Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11%, ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 29,53%, ngành dịch vụ chiếm 47,93%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 11,54% (Cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2017 là: 12,93%; 28,1%; 47,35%; 11,62%).

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a. Nông nghiệp

Tính đến thời điểm 15/6/2018, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm từ đầu vụ đông xuân ước đạt 64.747,6 ha, bằng 76,97% KH, trong đó cây lương thực 37.817,9 ha, bằng 70,19%; cây chất bột có củ 4.710,2 ha, bằng 108,83%; cây thực phẩm 3.650,6 ha, bằng 54,96%; cây công nghiệp hàng năm 18.217,5 ha, bằng 94,54%. So cùng kỳ năm trước, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm 3,62% do ảnh hưởng cơn bão số 12 cộng với thời tiết lạnh và gió mạnh làm ảnh hưởng tiến độ gieo trồng, trong đó cây chất bột có củ giảm 9,1% chủ yếu giảm diện tích trồng sắn; cây công nghiệp hàng năm giảm 5,39% chủ yếu giảm diện tích trồng mía; cây lương thực giảm 1,95% do tiến độ gieo trồng lúa vụ hè thu chậm; riêng cây thực phẩm tăng 0,32%.

Về cây lương thực, toàn tỉnh đã thu hoạch được 20.081,5 ha lúa vụ đông xuân, năng suất bình quân đạt 62,93 tạ/ha, tăng 3,27 tạ/ha so vụ đông xuân năm trước, cụ thể: Huyện Vạn Ninh 68,9 tạ/ha, tăng 0,39 tạ/ha; huyện Diên Khánh 67,5 tạ/ha, tăng 5,2 tạ/ha; thành phố Nha Trang 65,89 tạ/ha, tăng 5,18 tạ/ha; thị xã Ninh Hòa 60,35 tạ/ha, tăng 4,17 tạ/ha; huyện Cam Lâm 60,28 tạ/ha, tăng 0,14 tạ/ha; thành phố Cam Ranh 58 tạ/ha, tăng 2,95 tạ/ha; huyện Khánh Sơn 33,87 tạ/ha, tăng 0,05% và huyện Khánh Vĩnh 32,8 tạ/ha, tăng 0,28 tạ/ha; sản lượng lúa ước được 126.381,4 tấn, tăng 6,02% góp phần nâng tổng sản lượng lương thực có hạt toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 được 131.506,4 tấn, tăng 6,33% so vụ đông xuân năm trước.

Một số cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm chủ yếu cho sản lượng giảm so cùng kỳ năm trước, do ảnh hưởng từ cơn bão số 12 năm 2017 như: Sản lượng cam 253,5 tấn, giảm 23,18%; bưởi 462,4 tấn, giảm 20,1%; chuối 15.238,3 tấn, giảm 14%; dứa (thơm, khóm) 464,9 tấn, giảm 6,21%; xoài 25.805,8 tấn, giảm 4%; điều 2.821,5 tấn, giảm 23%; dứa 4.069,5 tấn, giảm 1,58%; riêng hồ tiêu 83,3 tấn, tăng 30,42%.

Ngành Thú y phối hợp với các đơn vị chức năng tại địa phương tiếp tục kiểm tra giám sát việc vận chuyển động vật trên các tuyến quốc lộ; công tác tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc môi trường, chuồng trại nên trên địa bàn toàn tỉnh chưa xảy ra dịch bệnh gia súc, gia cầm. Ước tính đến 30/6/2018 đàn trâu có 4.336 con, giảm 0,62% so cùng kỳ năm trước; đàn bò 78.358 con, giảm 0,5%; đàn lợn 162.052 con, giảm 4,55% và đàn gia cầm 2.619,2 nghìn con, giảm 3,46% do người nuôi chưa đầu tư tái đàn.

b. Lâm nghiệp

Sản lượng khai thác gỗ từ rừng trồng tháng 6/2018 được 9.540,1 m³, tăng

17,42% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2018, khai thác gỗ từ rừng trồng đạt 33.540,1 m³, tăng 20,22% so với cùng kỳ năm trước; khai thác củi 15.534 ste, giảm 1,86%. Các đơn vị lâm nghiệp tập trung chủ yếu vào chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh và bảo vệ rừng; đẩy mạnh công tác phòng chống cháy rừng trong mùa khô và triển khai các giải pháp ngăn chặn nạn chặt phá rừng trái phép.

c. Thủy sản

Thời tiết biến tương đối thuận lợi cùng với việc thực hiện Nghị định 17/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 67 về một số chính sách phát triển thủy sản. Bên cạnh đó, các ngành chức năng hỗ trợ ngư dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong khai thác, phương pháp bảo quản cá,... nên nhiều hộ ngư dân ra khơi bám biển. Sản lượng khai thác thủy sản 6 tháng đầu năm 2018 được 57.309,9 tấn, tăng 3,74% so cùng kỳ năm trước, trong đó 50.716,2 tấn cá, tăng 3,86% (riêng cá ngừ đại dương được 2.000 tấn, giảm 2,2% do nguồn cá khan hiếm hơn trước nên ngư dân chuyển đổi đánh bắt sang nguồn hải sản khác); 527,2 tấn tôm, tăng 2,09%; 6.066,5 tấn thủy sản khác, tăng 2,93%.

Thu hoạch thủy sản nuôi trồng 6 tháng đầu năm 2018 ước được 5.087,7 tấn, giảm 33,02% so cùng kỳ năm trước, trong đó 1.841,8 tấn cá, giảm 24,93% chủ yếu giảm sản lượng nuôi cá bóp, cá bè,... của thành phố Nha Trang, thị xã Ninh Hòa và huyện Vạn Ninh do ảnh hưởng từ cơn bão số 12 năm 2017; 1.484,8 tấn tôm, giảm 40,04% do thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến việc thả giống, mặc khác một số hộ chưa tái đầu tư nuôi trồng (trong đó 204,9 tấn tôm hùm, giảm 50,3% do cơn bão số 12 đã cuốn trôi nhiều lồng, bè nuôi tôm, cộng với những lồng thả nuôi năm 2018 chưa đến kỳ thu hoạch. Bên cạnh đó, đầu tháng 5/2018 tôm hùm nuôi ở xã Cam Bình của thành phố Cam Ranh chết hàng loạt do mật độ lồng nuôi dày, gây thiếu ôxy cục bộ); 1.761,1 tấn thủy sản khác, giảm 33,96% chủ yếu giảm sản lượng ốc hương đã làm cho tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2018 ước được 62.397,6 tấn, giảm 0,7% so cùng kỳ năm trước.

Nuôi trồng thủy sản đang gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn đầu tư, chưa phục hồi được sản xuất sau bão số 12, cùng với thời tiết diễn biến bất thường, ô nhiễm vùng nuôi, giá con giống và thức ăn tăng cao, giá tôm nước lợ giảm... nên diện tích nuôi trồng thủy sản 6 tháng đầu năm 2018 ước được 3.281,2 ha, giảm 19,64% so cùng kỳ năm trước, trong đó diện tích nuôi cá 512,5 ha, giảm 7,94%; diện tích nuôi tôm 1.428,4 ha, giảm 23,22%; diện tích nuôi thủy sản khác 1.340,3 ha, giảm 19,54%.

3. Sản xuất công nghiệp

a. Tình hình sản xuất kinh doanh

Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 tăng 6,8% so cùng kỳ năm trước: Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,17%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,33%; riêng ngành công nghiệp khai khoáng và ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước giảm lần lượt là 4,72% và 8,65%.

Trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo một số ngành có chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 tăng so cùng kỳ năm trước: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa tăng 66,07%; sản xuất đồ uống tăng 44,18%; sản xuất da, sản phẩm liên quan tăng 31,95%; sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 7,9% và sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại tăng 6,02%. Các sản phẩm có chỉ số sản xuất công nghiệp giảm: In ấn giảm 32,74%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 28,2%; sản xuất trang phục giảm 19,52%; dệt giảm 15,37%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 13,95%; chế biến, chế tạo khác giảm 7,42%; sản xuất sản phẩm thuốc lá giảm 3,8%; sản xuất chế biến thực phẩm giảm 2,19%; sản xuất máy móc, thiết bị giảm 1,7%; sản xuất thuốc, hóa dược liệu giảm 1,22% và sản xuất giấy, sản phẩm từ giấy giảm 0,75%.

Một số sản phẩm có chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm 2018 tăng so cùng kỳ năm trước: Đường RE tăng 1,29 lần; nước yến tăng 49,51%; bia đóng lon tăng 26,42%; bia đóng chai tăng 5,47%; điện thương phẩm tăng 14,34%. Một số sản phẩm có chỉ số giảm như: Điện sản xuất giảm 45,39%; tủ gỗ giảm 36,89%; cá khác đông lạnh giảm 22,05%; sợi tự nhiên giảm 15,37%; tôm đông lạnh giảm 8,31%; đường RS giảm 6,38%; cửa sắt giảm 5,01%; thuốc lá có đầu lọc giảm 3,8% và cá ngừ đông lạnh giảm 2,7%.

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 6 tháng đầu năm 2018 tăng 5,37% so cùng kỳ năm trước. Các ngành có chỉ số tiêu thụ tăng khá so với cùng kỳ năm trước: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa tăng 82,6%; sản xuất đồ uống tăng 55,88%; sản xuất da và sản phẩm liên quan tăng 31,95%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 4,78%; sản xuất trang phục tăng 4,41%; sản xuất sản phẩm thuốc lá tăng 3,3% và sản xuất giấy, sản phẩm từ giấy tăng 0,34%. Một số ngành có chỉ số giảm như: In ấn giảm 32,74%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 27,57%; dệt giảm 20,71%; chế biến, chế tạo khác giảm 10,46%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 9,76%; sản xuất và chế biến thực phẩm giảm 6,87%; sản xuất máy móc, thiết bị giảm 5,69%; sản xuất thuốc, hóa dược liệu giảm 0,5%.

b. Tình hình biến động lao động trong các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 6/2018 tăng 0,54% so tháng trước ở 84 DN sản xuất công nghiệp được chọn, trong đó có 7 DN có biến động lao động tăng với số lượng 208 người và 4 DN có biến động lao động giảm là 48 người. Chia theo ngành kinh tế: Công nghiệp khai khoáng; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ổn định; công nghiệp chế biến chế tạo tăng 0,6%. Chia theo loại hình doanh nghiệp: Khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 0,79%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 0,2%; doanh nghiệp nhà nước tăng 0,45%.

4. Đầu tư và xây dựng

UBND tỉnh đã chỉ đạo trong công tác quản lý đầu tư công như thẩm định, ra quyết định đầu tư; huy động vốn Trung ương hỗ trợ cho các dự án quan trọng của tỉnh; đẩy nhanh công tác đền bù giải tỏa, tái định cư để các dự án triển khai đúng kế hoạch. Tăng cường giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án thuộc nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước, giải quyết vướng mắc về các thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, thời gian thuê đất... tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án; cùng với đó tiếp tục rà soát, kiểm tra các dự án chậm tiến độ để xác định thời gian chậm và tiến hành xử phạt theo quy định.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2018 ước được 17.641,71 tỷ đồng, tăng 12,1% so cùng kỳ năm trước: Vốn nhà nước 5.095,84 tỷ đồng, tăng 8,33% (vốn trung ương quản lý 2.235,79 tỷ đồng; vốn địa phương quản lý 2.860,05 tỷ đồng tăng lần lượt là 10,79% và 6,49%); vốn ngoài nhà nước 12.141,32 tỷ đồng, tăng 13,52% và vốn đầu tư nước ngoài 404,55 tỷ đồng, tăng 19,69%. Trong tổng vốn đầu tư phát triển, vốn đầu tư xây dựng cơ bản chiếm tỷ trọng cao nhất 82,28%; vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất không qua xây dựng cơ bản chiếm 10,17%; vốn đầu tư sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định chiếm 2,7%; vốn đầu tư bổ sung vốn lưu động chiếm 2,89% và vốn đầu tư khác chiếm 1,96%.

Một số công trình có tiến độ thi công với vốn thực hiện khá như: Trường MN Vạn Thạnh, trường TH Xương Huân, trường TH Đất Lành, trường THCS Bạch Đằng, trường THCS Lương Thế Vinh, trường THCS Phan Sào Nam, trường THCS Bùi Thị Xuân, trường THCS Vĩnh Thái, công viên bờ biển Phạm Văn Đồng, đình làng Phước Hải, trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao, nhà VH thôn Đắc Lộc 1, nhà VH thôn Văn Đăng, nhà VH Phú Thạnh 2, sân vận động xã Vĩnh Phương (Nha Trang); trường TH Cam Phúc Nam, đường vào khu sản xuất tuyến 8, đường N3A, kè bảo vệ sông Trà Long (Cam Ranh); trường MG Hoa Lan, trường THCS Lê Thánh Tôn, trường THCS A.Yersin, nhà lồng

chợ Suối Tân, nhà văn hóa xã Suối Cát, nhà đa năng trường TH Cam Hòa, nương Gò Đình, đường liên thôn Dầu Sơn - Cây Xoài (Cam Lâm); HT thoát lũ sông Tân Lâm, đường Minh Mạng, đê kè chống xói lở Sông Dinh (Ninh Hòa); trụ sở UBND xã Vạn Khánh, trường MG Vạn Bình, trường TH Vạn Bình, trường TH Vạn Lương 3, trường THCS Vạn Giã, trường THCS Vạn Bình, đường Hòn Chùa, đường Nguyễn Trãi, đường Lê Lợi, đường Phạm Ngũ Lão, kênh Gò Đỏ - Bà Thu, cầu Ông Dữ, kè chống sạt lở cầu Hiền Lương 2 (Vạn Ninh); trường MN xã Khánh Phú, trường MN xã Cầu Bà, nhà công vụ Trung tâm y tế, trụ sở UBND xã Sông Cầu, trường TH Cầu Bà, khu TĐC thị trấn Khánh Vĩnh, khu TĐC Gia Lợi, hệ thống cấp nước sinh hoạt xã, kè chống sạt lở thôn Suối Sâu, kè bờ hữu sông Trang, cầu Hoàng Quốc Việt, đường nhánh rẽ Khánh Lê - Lâm Đồng, đường tuyến 7, đường vào khu sản xuất Gia Ngóc (Khánh Vĩnh); trường MN Diên Thạnh, trường MN thị trấn, trường TH Diên Thạnh, trường THCS Diên Phú, đài tưởng niệm liệt sĩ Cầu Thành, kè và đường số 1 dọc sông Cái, kè chống sạt lở bờ Bắc thị trấn (Diên Khánh); trụ sở UBND xã Thành Sơn, đường Hai Bà Trưng (gđ2), khu sơ tán quân sự huyện, đập dâng suối Mã, khu TĐC Dốc Trầu, hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Sơn Hiệp, kè bờ suối Tà Lương, kè bảo vệ sông Tô Hạp, kè chống sạt lở thôn A Thi, kè bảo vệ cầu Ba Cùm Bắc, cầu tràn thôn Dốc Trầu, đường vào khu sản xuất Tà Gụ, kênh nương Dốc Trầu (Khánh Sơn)...

Ước 6 tháng đầu năm 2018, có 63 công trình khởi công mới với tổng dự toán trên 111,6 tỷ đồng và 52 công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng với tổng vốn đầu tư trên 167,8 tỷ đồng; tạo năng lực mới tăng gồm 5,3 km đường giao thông, 2.675 m² nhà làm việc, 5.578 m² trường mẫu giáo, 1.365 chỗ/39 phòng học, 2.645 m² nhà thi đấu...

5. Thương mại, dịch vụ

a. Tổng mức bán hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Sáu tháng đầu năm 2018, hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn tỉnh diễn ra khá sôi động, các cơ sở kinh doanh không những đổi mới về hình thức mà còn nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân mua sắm và du khách trong và ngoài nước. Những ngày lễ lớn, các sự kiện văn hóa là điều kiện thuận lợi để du khách đến với Nha Trang - Khánh Hòa tham quan, vui chơi, giải trí và nghỉ dưỡng, đặc biệt Chung kết cuộc thi Hoa hậu Hoàn Vũ năm 2017 diễn ra ngày 06/01/2018 tại Crown Center, thành phố biển Nha Trang; Liên hoan Thiếu nhi quốc tế VTV 2018 góp phần

quảng bá hình ảnh Nha Trang trong mắt bạn bè trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, các siêu thị thường xuyên tăng cường quảng bá, khuyến mãi, giảm giá sản phẩm kích thích tiêu dùng như: Chương trình "Tự hào hàng Việt" của siêu thị Co.opmart; "Hàng Việt vươn xa" của siêu thị Lotte Mart; "Bàn tay Việt làm nên sản phẩm Việt" của siêu thị Big C... góp phần đưa tổng mức bán hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2018 được 80.895 tỷ đồng, tăng 12,31% so cùng kỳ năm trước: Kinh tế nhà nước được 10.484,8 tỷ đồng, tăng 4,32% trong đó các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ nhà nước 10.082,88 tỷ đồng, tăng 5,68% với các mặt hàng chủ yếu: 197.129 tấn xăng dầu, tăng 11,95%; 283,17 triệu bao thuốc lá, tăng 0,46%; kinh tế tập thể 41,8 tỷ đồng, tăng 7,91%; kinh tế tư nhân, cá thể và hỗn hợp 69.597,94 tỷ đồng, tăng 13,54% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 770,46 tỷ đồng, tăng 21,13%.

Trong tổng mức hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2018, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng được 45.880,95 tỷ đồng, tăng 12,93% so cùng kỳ năm trước: Ngành thương mại được 30.928,34 tỷ đồng, tăng 11,72% (trong đó, một số mặt hàng chủ yếu tăng khá như: Hàng may mặc tăng 15,9%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 13,95%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 13,46%; hàng hóa khác tăng 12,14%; lương thực, thực phẩm tăng 11,63%; xăng, dầu tăng 7,93%); ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống 8.278,71 tỷ đồng, tăng 17,05%; ngành dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch 1.381,59 tỷ đồng, tăng 10,79% và ngành dịch vụ 5.292,31 tỷ đồng, tăng 14,45%.

Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với các ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình giá cả, ngăn chặn hành vi đầu cơ tích trữ và tự ý tăng giá bất hợp lý, góp phần ổn định sản xuất, đảm bảo đủ nguồn hàng phục vụ nhân dân, giữ gìn môi trường kinh doanh lành mạnh và ổn định tâm lý người tiêu dùng. Trong 6 tháng đầu năm 2018, đã thực hiện 1.233 lượt kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, phát hiện 527 vụ vi phạm, xử lý hành chính 522 cơ sở vi phạm, thu nộp ngân sách 2,14 tỷ đồng.

b. Du lịch

Với cảnh quan thiên nhiên đa dạng, khí hậu mát mẻ, con người thân thiện nên thành phố biển Nha Trang - Khánh Hòa luôn là điểm du lịch nổi tiếng thu hút nhiều du khách tìm đến tham quan, vui chơi, nghỉ dưỡng trong mỗi dịp hè với các danh thắng và điểm vui chơi, giải trí phong phú, đa dạng như: Tháp Bà Ponagar, chùa Long Sơn, Viện Hải dương học, khu vui chơi giải trí Vinpearl Land, bến tàu du lịch Cầu Đá, khu du lịch sinh thái Yang Bay, khu du lịch tắm

bùn khoáng nóng Tháp Bà, l' resort Nha Trang, khu du lịch Trăm Trứng và các đảo du lịch... Cùng với đó, nhiều hoạt động văn hóa du lịch đặc sắc, mang đậm bản sắc dân tộc được tổ chức nhằm phục vụ tốt nhu cầu vui chơi, giải trí cho người dân và du khách trong mỗi dịp Lễ, Tết như: Hội hoa xuân, biểu diễn Lân - Sư - Rồng, biểu diễn nghệ thuật đường phố, thi đấu cờ người, hát bài chòi, chương trình trồng hội chào xuân, hòa tấu nhạc cụ dân tộc, viết thư pháp, các trò chơi dân gian (nặn tò he, đập niêu, làm nón lá truyền thống, biểu diễn xiếc chim, xiếc hải cẩu...). Ước doanh thu du lịch 6 tháng đầu năm 2018 được 9.861,01 tỷ đồng, tăng 31,06% so cùng kỳ năm trước ; khách lưu trú được 3.073,98 nghìn lượt người với 8.704,62 nghìn ngày khách, tăng lần lượt là 18,39% và 29,11%, trong đó 1.408,5 nghìn lượt khách quốc tế, với 5.093,81 nghìn ngày khách quốc tế, tăng lần lượt là 49,84% và 61,92% chủ yếu khách đến từ Trung Quốc, Liên bang Nga, đặc biệt gia tăng số lượt khách đến từ Hàn Quốc nhờ mở tuyến bay thẳng từ thủ đô Seoul (Hàn Quốc) đến Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh (Khánh Hòa) với tần suất 4 chuyến bay/tuần. Không chỉ tập trung thu hút khách du lịch ở các thị trường quen thuộc, ngành du lịch tỉnh Khánh Hòa đang tiếp tục quảng bá nhằm thu hút khách du lịch ở một số thị trường tiềm năng, cụ thể trong thời gian đến thực hiện các giải pháp thu hút khách du lịch Nhật Bản bằng việc mở tuyến bay thẳng từ Nha Trang đến Nhật Bản sau khi Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh hoàn thành hạng mục nhà ga quốc tế và khánh thành đường băng số 2. Số lượt khách tham quan du lịch trên địa bàn toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 được 13,69 triệu lượt người (không tính khách tham quan bằng tàu biển), tăng 31,01% so cùng kỳ năm trước.

c. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 được 656,51 triệu USD, tăng 8,24% so cùng kỳ năm trước: Kinh tế nhà nước 24,7 triệu USD, giảm 14,47%; kinh tế tập thể 1,18 triệu USD, tăng 39,67%; kinh tế tư nhân 331,13 triệu USD, tăng 21,9% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 299,5 triệu USD, giảm 1,85%. Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng cao so cùng kỳ năm trước: 1,16 triệu USD sản phẩm từ sắt thép, tăng 3,48 lần; 447 nghìn USD cao su, tăng 41,9%; 2,66 triệu USD sản phẩm mây, tre, cói và thảm, tăng 37,81%; 19,23 triệu USD máy móc thiết bị và dụng cụ phụ tùng, tăng 31,35%; 16,36 triệu USD gỗ tăng 24,23%; 268,79 triệu USD hàng thủy sản, tăng 21,22%; 24,44 triệu USD hàng hóa khác, tăng 14,52%. Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm như: 370 nghìn USD sản và sản phẩm từ sản, giảm 75,83%; 590 nghìn USD đá

quí, kim loại quí và sản phẩm, giảm 49,8%; 1,1 triệu USD hạt điều, giảm 44,03%; 13,28 triệu USD sản phẩm từ gỗ, giảm 28,66%; 39,3 triệu USD hàng dệt may, giảm 11,19%; 69,78 triệu USD cà phê, giảm 8,07%.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2018 ước được 341,94 triệu USD, tăng 14,33% so cùng kỳ năm trước: Kinh tế nhà nước 42,23 triệu USD, giảm 0,64%; kinh tế tư nhân 139,64 triệu USD, tăng 34,18%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 160,07 triệu USD, tăng 4,95%. Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu tăng cao so cùng kỳ năm trước như: 925,4 nghìn USD hóa chất và sản phẩm hóa chất, tăng 1,82 lần; 430,3 nghìn USD lúa mì, tăng 1,04 lần; 47,47 triệu USD sắt thép các loại, tăng 63,43%; 3,44 triệu USD nguyên phụ liệu dược phẩm, tăng 61,9%; 8,72 triệu USD thức ăn gia súc và nguyên liệu, tăng 41,57%; 48,72 triệu USD hàng hóa khác, tăng 40,82%; 118,56 triệu USD hàng thủy sản, tăng 29,69%; 3,42 triệu USD kim loại thường khác, tăng 28,43%. Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu tăng thấp hoặc giảm: 32,68 triệu USD nguyên phụ liệu thuốc lá, tăng 2,55%; 1,75 triệu USD sản phẩm từ kim loại thường khác, tăng 2,28%; 502,5 nghìn USD gỗ và sản phẩm từ gỗ, giảm 91,1%; 5,36 triệu USD nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày, giảm 23,86%; 56,69 triệu USD máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác, giảm 16,98%; 1,23 triệu USD chất dẻo nguyên liệu, giảm 14,79%; 6,88 triệu USD vải các loại, giảm 10%.

6. Giá cả

a. Chỉ số giá tiêu dùng

Giá xăng dầu được Bộ Tài chính điều chỉnh tăng vào ngày 23/5/2018 và điều chỉnh giảm vào ngày 22/6/2018 đã làm cho giá xăng, dầu bình quân trong tháng tăng ở mức 2,36% so tháng trước; giá gas điều chỉnh tăng 15.000 đ/bình 12 kg từ ngày 01/6/2018 do giá gas nhập khẩu tăng cùng với việc tăng giá điện, nước sinh hoạt đã tác động đến chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2018 tăng 0,39% so tháng trước. Nhìn chung, các nhóm hàng hóa và dịch vụ đều có chỉ số giá tăng so tháng trước như: Nhóm giao thông tăng 1,33% do giá xăng, dầu tăng trong nhiều tháng làm cho giá vé xe các phương tiện đi lại tăng; văn hóa, giải trí, du lịch tăng 0,94% do tăng cầu du lịch; nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,86% do thời tiết nắng nóng nhu cầu sử dụng điện tăng cao; hàng hóa và dịch vụ khác có chỉ số tăng 0,67%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,37% do tăng các mặt hàng điện gia dụng trong mùa nắng nóng; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,25%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,17% do giá thịt lợn và thực phẩm liên quan tăng; đồ uống và thuốc lá tăng 0,05%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,04%. Các nhóm còn lại như: Bưu chính, viễn thông; giáo dục có chỉ

số giá ổn định.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2018 tăng 1,36% so với tháng 12/2017 và tăng 3,94% so cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2018 tăng 2,86% so với chỉ số giá bình quân cùng kỳ năm trước. Một số nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng so tháng 12/2017 như: Nhóm giao thông tăng 5,29%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 3,77%; nhà ở, điện nước, chất đốt, vật liệu xây dựng tăng 2,29%; hàng hóa, dịch vụ khác tăng 0,94%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,88%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,85%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,71%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,24%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,06%. Các nhóm bưu chính viễn thông và giáo dục có chỉ số giá ổn định.

Giá bán lẻ bình quân chung một số mặt hàng tháng 6/2018: Gạo tẻ ngon (Gò Công) 17.717 đồng/kg; gạo nếp thường 16.884 đồng/kg; gà mái ta còn sống 98.288 đồng/kg; thịt lợn mỡ sản 88.013 đồng/kg; thịt bò bắp 207.668 đồng/kg; trứng vịt 28.803 đồng/10 quả; cá thu khúc giữa 249.550 đồng/kg; dầu ăn Tường An 42.793 đồng/lít; đường trắng kết tinh Khánh Hòa sản xuất 17.674 đồng/kg; sữa Ông Thọ 380g 21.000 đồng/hộp; bột ngọt AJINOMOTO 63.430 đồng/gói; gas đun (bình 12 kg-Shellgas) 357.996 đồng/bình; vàng 99,99% 3.675 nghìn đồng/chi; đô la Mỹ 22.857 đồng/USD.

b. Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Do giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới nên chỉ số giá vàng tháng 6/2018 giảm 0,11% so tháng trước, tăng 0,46% so tháng 12/2017 và tăng 0,57% so cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2018 tăng 0,23% so tháng trước, tăng 0,35% so tháng 12/2017 và tăng 0,6% so cùng tháng năm trước.

7. Vận tải, bưu chính, viễn thông

a. Vận tải

Tháng 6 là một trong những tháng cao điểm về du lịch tại Khánh Hòa, lượng du khách đến Nha Trang trong dịp này sẽ rất đông. Để bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của bà con nhân dân và du khách được thông suốt, ngành giao thông vận tải đã phối hợp với các ngành chức năng tiếp tục tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự ATGT; tăng cường tuần tra, kiểm soát phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự ATGT; ngăn chặn và xử lý nghiêm hiện tượng chở hàng hoá quá tải trọng hoặc chở quá số người theo quy định; kiểm tra chặt chẽ hoạt động chở khách tại các cảng, bến thủy nội địa, các điểm du lịch; rà soát, bổ sung hệ thống biển báo, thiết bị cảnh báo an toàn giao thông trên các tuyến đường, đặc biệt là các nút giao, các điểm đường bộ giao cắt đường sắt. Đồng thời, xây dựng các

phương án tổ chức, điều tiết giao thông, bố trí đủ phương tiện cứu hộ, cứu nạn để giải quyết kịp thời các sự cố, không để xảy ra ùn tắc giao thông và các trường hợp đáng tiếc.

Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 6 tháng đầu năm 2018 ước được 3.030,5 tỷ đồng, tăng 6,12% so cùng kỳ năm trước: Vận tải hành khách được 975,25 tỷ đồng, tăng 7,08%; vận tải hàng hóa được 1.403,95 tỷ đồng, tăng 10,35%; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải được 651,3 tỷ đồng, giảm 3,17%. Trong tổng doanh thu vận tải: Vận tải đường bộ được 1.985,83 tỷ đồng, tăng 9,7% so cùng kỳ năm trước; vận tải đường thủy 107,07 tỷ đồng, tăng 8,73%; vận tải đường sắt 125 tỷ đồng, tăng 8,13%; đường hàng không (chỉ tính Vietnam Airlines) 161,3 tỷ đồng, tăng 1,6%.

Vận chuyển hành khách đường bộ và đường thủy 6 tháng đầu năm 2018 ước được 24.510 nghìn lượt người, tăng 6,82% so cùng kỳ năm trước (đường bộ được 23.468 nghìn lượt người và đường biển được 1.042 nghìn lượt người, tăng lần lượt là 6,9% và 4,89%); luân chuyển hành khách 1.378.106 nghìn lượt người.km, tăng 7,11% (đường bộ 1.367.577,4 nghìn lượt người.km và đường biển 10.528,6 nghìn lượt người.km tăng lần lượt là 7,12% và 5,29%).

Vận chuyển hàng hóa đường bộ và đường thủy 6 tháng đầu năm 2018 ước được 18.442,1 nghìn tấn, tăng 108,51% so cùng kỳ năm trước (đường bộ được 18.285,3 nghìn tấn và đường biển được 156,8 nghìn tấn, tăng lần lượt là 8,49% và 10,42%); luân chuyển hàng hóa 1.695.007,4 nghìn tấn.km, tăng 8,62% (đường bộ 1.402.438,4 nghìn tấn.km và đường biển 292.569 nghìn tấn.km, tăng lần lượt là 8,47% và 9,33%).

Vận chuyển hành khách đường sắt 6 tháng đầu năm 2018 ước được 395.882 lượt người, tăng 2,97% so cùng kỳ năm trước; luân chuyển hành khách 161.675,4 nghìn lượt người.km, tăng 1,15%; vận chuyển hàng hóa 7.463 tấn, tăng 2,44%; luân chuyển hàng hóa 7.604,4 nghìn tấn.km, tăng 1,13%. Vận chuyển hành khách đường hàng không của Vietnam Airlines đón được 526.355 lượt người lên xuống sân bay với 1.840 lần cất và hạ cánh; tăng lần lượt là 2% và 1,32% so cùng kỳ năm trước.

b. Bưu chính, viễn thông

Tính đến cuối tháng 6/2018, số thuê bao điện thoại phát triển mới được 7.971 thuê bao, nâng tổng số thuê bao điện thoại trên toàn tỉnh đến nay là 179.147 thuê bao (71.275 thuê bao cố định và 107.872 thuê bao di động trả sau). Tổng doanh thu bưu chính viễn thông ước được 832,96 tỷ đồng, tăng 2,42% so cùng kỳ năm trước; với 27,28 nghìn bưu kiện đi có cước, giảm 0,44%; 51,29 nghìn bức thư và điện chuyển tiền, tăng 0,04%; phát hành báo chí được 10.073

nghìn tỷ, giảm 1,75%.

8. Tài chính, ngân hàng

a. Tài chính

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2018 ước được 13.653,5 tỷ đồng, tăng 40,72% so cùng kỳ năm trước: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 6.000 tỷ đồng, tăng 86,29% và thu từ SXKD trong nước 7.653,5 tỷ đồng, tăng 18,08%. Trong tổng thu từ SXKD trong nước, có các khoản thu tăng như: Thu khác ngân sách 374,41 tỷ đồng, tăng 1,12 lần; thu tiền sử dụng đất 900 tỷ đồng, tăng 59,05%; thu thuế thu nhập cá nhân 600 tỷ đồng, tăng 51,42%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 249,2 tỷ đồng, tăng 41,6%; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 30 tỷ đồng, tăng 39,81%; thu phí và lệ phí 393 tỷ đồng, tăng 31,53%; thu lệ phí trước bạ 260 tỷ đồng, tăng 31,48%; thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản 27,4 tỷ đồng, tăng 16,66%; thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương 257 tỷ đồng, tăng 11,39%; thu xổ số kiến thiết 129 tỷ đồng, tăng 10,9%; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương 1.477 tỷ đồng, tăng 10,6%; thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh 2.157 tỷ đồng, tăng 7,61%; thu thuế bảo vệ môi trường 364 tỷ đồng, tăng 7,47%. Các khoản thu giảm như: Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 9,3 tỷ đồng, giảm 6,56%; thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của NHNN 286 tỷ đồng, giảm 17,92%; thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước 140 tỷ đồng, giảm 39,51%; thu thuế sử dụng đất nông nghiệp 15 triệu đồng, giảm 82,35%; thu tiền bán và thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước 180 triệu đồng, giảm 98,09%.

Tổng chi cân đối ngân sách nhà nước địa phương 6 tháng đầu năm 2018 ước được 4.868,23 tỷ đồng, bằng 48,71% dự toán, trong đó chi đầu tư phát triển được 1.997,43 tỷ đồng, bằng 54,87% (riêng chi đầu tư xây dựng cơ bản 384,5 tỷ đồng, bằng 44,42%); chi thường xuyên 2.865,5 tỷ đồng, bằng 47,22% với các khoản chi như: Chi sự nghiệp kinh tế 405 tỷ đồng, bằng 46,66%; chi sự nghiệp văn xã 1.748,5 tỷ đồng, bằng 48,79%; chi quản lý hành chính 550 tỷ đồng, bằng 47,35%; chi quốc phòng an ninh 92 tỷ đồng, bằng 48,11%; chi khác ngân sách 70 tỷ đồng, bằng 26,59%. So cùng kỳ năm trước, tổng chi cân đối ngân sách nhà nước địa phương tăng 11,12%, trong đó chi đầu tư phát triển tăng 16,10%, chi thường xuyên tăng 12,41%.

b. Ngân hàng

Sáu tháng đầu năm 2018, ngành ngân hàng đã bám sát chủ trương, định hướng phát triển kinh tế của tỉnh để đẩy mạnh đầu tư tín dụng, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh; tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó

khẩn cho doanh nghiệp như: Kịp thời nắm bắt nhu cầu vay vốn, cân đối nguồn vốn cho vay, cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt các chương trình kinh tế, mặt bằng lãi suất ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn ngân hàng.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 38 chi nhánh TCTD và 04 Quỹ Tín dụng nhân dân cơ sở với 164 điểm giao dịch ngân hàng; 327 máy ATM; riêng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ngân hàng Chính sách xã hội có điểm giao dịch tới tận các xã, đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch ngân hàng của người dân, doanh nghiệp. Lãi suất huy động VND kỳ hạn dưới 1 tháng phổ biến ở mức 0,1%-1%/năm; lãi suất kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 4,1%-5,5%/năm; lãi suất kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng là 5,1%-6,5%/năm và đối với kỳ hạn từ 12 tháng trở lên là 6,8%-7,8%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND dành cho các đối tượng ưu tiên là 6%-6,5%/năm và trung dài hạn 6,5%-10%/năm; lãi suất cho vay lĩnh vực SXKD khác ngắn hạn ở mức 7,5%-10,5%/năm; trung dài hạn ở mức 10%-11,5%/năm; lãi suất cho vay USD ở mức 3%-4%/năm đối với ngắn hạn; 4%-6,5%/năm đối với trung và dài hạn.

Các chi nhánh TCTD tiếp tục đa dạng hóa các hình thức huy động vốn nhằm khai thác tối đa nguồn vốn nhân rỗi trong dân cư để đảm bảo nguồn vốn cho vay và đáp ứng nhu cầu thanh toán của khách hàng. Đến cuối tháng 6/2018, huy động vốn toàn tỉnh ước được 80.390 tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước: Huy động bằng đồng Việt Nam 78.462 tỷ đồng, tăng 17,83%; huy động bằng ngoại tệ 1.928 tỷ đồng, tăng 1,96%. Dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng đến cuối tháng 6/2018 ước được 73.590 tỷ đồng, tăng 26% so cùng kỳ năm trước: Dư nợ bằng đồng Việt Nam 68.180 tỷ đồng, tăng 27,37%; dư nợ bằng ngoại tệ 5.410 tỷ đồng, tăng 11,02%.

9. Một số tình hình xã hội

a. Lao động việc làm, đời sống dân cư

Sáu tháng đầu năm 2018, số lao động có việc làm mới được 6.119 người, đạt 53,21% kế hoạch. Về đào tạo nghề, toàn tỉnh đã tổ chức tuyển sinh và đào tạo nghề cho 10.950 người, đạt 40,8% kế hoạch được giao; tuyển sinh đào tạo trung cấp 568 người, tuyển sinh sơ cấp và đào tạo thường xuyên 10.382 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 71,05%, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề ước đạt 53,8%, tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ ước đạt 23,2%. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2018 giao cho các địa phương đào tạo nghề phi nông nghiệp 2.184 lao động với kinh phí là 4,75 tỷ đồng; giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đào tạo nghề nông nghiệp

1.015 lao động với kinh phí là 2,3 tỷ đồng.

Tính đến nay, toàn tỉnh chưa xảy ra thiệt hại do thiên tai và chưa có hiện tượng thiếu đói trong dân cư, các chương trình chính sách hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục được triển khai đồng bộ, công tác cứu trợ xã hội được đảm bảo công khai, công bằng, đúng mục đích, đúng đối tượng. Đặc biệt, ngày 09/01/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 105/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn 04 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016 - 2020 với tổng kinh phí 48,73 tỷ đồng.

Đời sống cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương ổn định. Các doanh nghiệp đã thực hiện điều chỉnh lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo thực hiện việc trả lương, tham gia các chế độ BHXH, BHYT đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Các công đoàn cơ sở với chức năng chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, chủ động tham gia đề xuất với chính quyền thực hiện tốt các chế độ, chính sách về người lao động. Nhân lễ phát động "Tháng Công nhân năm 2018", Liên đoàn Lao động tỉnh đã trao kinh phí hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho 10 công nhân có hoàn cảnh khó khăn với tổng trị giá hơn 400 triệu đồng; trao 20 suất quà hỗ trợ cho công nhân bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với trị giá 1 triệu đồng/suất.

Công tác người có công, bảo trợ xã hội đối với các đối tượng chính sách tiếp tục được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Toàn tỉnh hiện có 8.049 đối tượng người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng với kinh phí 10,5 tỷ đồng/tháng. Hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở bị sập hoàn toàn, bị hư hỏng nặng do bão số 12 cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số 8.102 nhà và kinh phí 110,3 tỷ đồng. Hỗ trợ 1.205,5 tấn gạo cho 30.256 hộ, 80.362 nhân khẩu. Hỗ trợ dịp Tết theo chính sách của tỉnh cho 27.315 đối tượng, trao quà Tết cho người nghèo với trị giá 13,35 tỷ đồng từ các nguồn từ thiện.

Nhìn chung, sản xuất kinh doanh tiếp tục phát triển, các hoạt động thương mại dịch vụ liên tục tăng cả về hình thức kinh doanh và chất lượng phục vụ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, nhiều chính sách an sinh xã hội được thực hiện. Bên cạnh đó, sự quan tâm hỗ trợ của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp đã góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống các tầng lớp dân cư trong tỉnh.

b. Giáo dục

Các trường học trên toàn tỉnh đều đã hoàn thành chương trình và kết thúc

năm học đúng quy định về kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018 với số lượng học sinh bỏ học có giảm so với năm trước, chất lượng giáo dục có chuyển biến nhất định. Về tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018 - 2019, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa tiếp tục thực hiện phương thức xét tuyển vào lớp 10 cho tất cả các trường THPT công lập (trừ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn). Theo kế hoạch, tổng số học sinh tuyển mới vào lớp 10 năm học 2018 - 2019 là 14.433/18.682 (số HS lớp 9 đầu năm), đạt tỷ lệ 77,26%: học sinh phổ thông 13.313 (công lập: 12.231, tỷ lệ 65,47%; ngoài công lập: 1.082, tỷ lệ 5,79%) và giáo dục thường xuyên: 1.120, tỷ lệ 6,00%. Về kỳ thi THPT quốc gia 2018, toàn tỉnh có 13.558 thí sinh đăng ký dự thi: 12.352 thí sinh THPT (trong đó có 319 thí sinh là người dân tộc thiểu số; 789 thí sinh tự do) và 1.206 thí sinh GDTX (trong đó có 66 thí sinh là người dân tộc thiểu số ; 421 thí sinh tự do), với thí sinh đăng ký dự thi ở các môn như: Ngữ văn: 13.341; Toán: 13.530; Ngoại ngữ: 12.087 (12.017 thí sinh dự thi môn Tiếng Anh, 65 thí sinh dự thi môn Tiếng Pháp, 03 thí sinh dự thi môn Tiếng Trung và 02 thí sinh dự thi môn Tiếng Nhật); Vật lý: 7.422; Hóa học: 7.427; Sinh học: 7.306, Lịch sử: 6.709; Địa lý: 6.568; Giáo dục công dân: 5.469. Tổ chức kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp quốc gia an toàn, nghiêm túc. Kết quả, Khánh Hòa đạt 20 giải (gồm 02 giải Nhì, 09 giải Ba và 09 giải Khuyến khích); tham dự kỳ thi Olympic 30/4 năm 2018 của Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn, kết quả có 42/54 học sinh đoạt Huy chương các loại: 9 huy chương vàng, 17 huy chương bạc, 16 huy chương đồng; kết quả Hội thi hùng biện tiếng Anh dành cho học sinh cấp tỉnh có 85/154 học sinh đạt giải: Tiểu học 42 giải, THCS 14 giải, THPT 29 giải; kỳ thi Olympic môn học cho học sinh tiểu học cấp tỉnh cho 120 học sinh lớp 5 tiêu biểu xuất sắc của 8 Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh, kết quả 63/120 học sinh đạt giải: 9 giải Nhất, 11 giải Nhì, 20 giải Ba và 23 giải Khuyến khích. Các trường học đã có nhiều nỗ lực xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Toàn tỉnh hiện có 231/537 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 43,02% (trong đó Mầm non: 70 trường, Tiểu học: 83 trường, THCS: 70 trường, THPT: 8 trường), tăng 17 trường so với cùng kỳ năm trước. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học tiếp tục đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu học tập của HS các cấp học, bậc học; tất cả trường học các cấp đều có phòng

học bộ môn theo quy định; 100% trường học có nhà vệ sinh học sinh và giáo viên đạt yêu cầu; thiết bị, đồ dùng dạy học tiếp tục được tăng cường và bổ sung hàng năm.

c. Y tế

Ngành Y tế tiếp tục tăng cường tuyên truyền đến các cơ sở y tế tuyến huyện, đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh, giám sát tả, dịch cúm A/H1N1, cúm A/H5N1 và đặc biệt là cúm A/H7N9, sốt xuất huyết, bệnh do virút Zika, sởi, rubella, bệnh Tay-Chân-Miệng, thủy đậu... Tháng 6/2018, đã khám chữa bệnh cho 291,65 nghìn lượt người; điều trị nội trú 19,63 nghìn lượt; phẫu thuật 2.152 ca; ghi nhận 126 ca sốt xuất huyết; 04 ca sốt rét; 164 ca bệnh Tay-Chân-Miệng. 6 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 180 ca sốt rét; 575 ca Tay-Chân-Miệng; 980 ca sốt xuất huyết; 270 ca viêm gan do vi rút; 05 ca viêm não do vi rút; 308 ca có biểu hiện rối loạn tiêu hóa sau khi ăn; đã thực hiện tiêm chủng đủ liều cho 8.959 trẻ em dưới 1 tuổi; tiêm sởi mũi 2 cho 8.785 trẻ em 18 tháng tuổi; tiêm UV2+ cho 8.376 phụ nữ có thai; tiêm UV2 và UV2+ cho 526 phụ nữ trong độ tuổi 15-35.

Trong tháng, đã phát hiện thêm 12 trường hợp nhiễm mới HIV, nâng tổng số người nhiễm HIV đến nay là 2.173 người, trong đó 1.171 người chết do AIDS.

d. Văn hóa, thể thao

Ngành Văn hóa, Thể thao đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn như: “Mừng Đảng - Mừng Xuân Mậu Tuất 2018”; kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2018), kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (24/02/1930-24/02/2018); kỷ niệm 50 năm cuộc Tổng tiến công nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968; kỷ niệm 43 năm ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa, kỷ niệm 43 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước 30 tháng 4; ngày Quốc tế Lao động 01 tháng 5; ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam, Ngày Giỗ tổ Hùng Vương, kỷ niệm 64 năm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5), kỷ niệm 128 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh,... Trung tâm Văn hóa tỉnh đã tổ chức tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn của đất nước với 630 phurôn, 1.490 cờ Đảng, cờ Tổ quốc; thực hiện triển lãm, trưng bày tư liệu và bản đồ lưu động "Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam"; phối hợp với Đoàn Ca múa nhạc Hải Đăng và Nhà hát Nghệ thuật truyền thống biểu diễn văn nghệ và nghệ thuật đường phố, hô hát bài chòi với 159 buổi biểu diễn phục vụ nhân dân tại các địa phương trong toàn tỉnh. Trung tâm Điện ảnh tỉnh tổ chức chiếu phim lưu động

với 650 buổi chiếu phim phục vụ đồng bào các dân tộc miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa với 114,44 nghìn lượt người xem. Thư viện tỉnh phục vụ 66.702 lượt đọc giả, luân chuyển sách báo tại chỗ 238.422 lượt; thực hiện cấp phát, gia hạn thẻ bạn đọc với 799 thẻ.

Về thể thao thành tích cao, đã tham gia thi đấu các giải: Đua xe đạp toàn quốc tranh cúp Truyền hình TP. Hồ Chí Minh lần thứ 30 năm 2018; Giải đua xe đạp nữ Quốc tế Bình Dương mở rộng lần thứ VIII tranh cúp Biwase năm 2018; Liên hoan Tinh hoa Võ Việt Quốc tế năm 2018; tổ chức 02 giải thể thao phong trào (futsal và karatedo)... Tổng số huy chương đạt được từ đầu năm đến ngày 05/6/2018 là 110 bộ huy chương các loại (39 vàng, 37 bạc và 34 đồng); 11 vận động viên kiện tướng và 09 vận động viên cấp I.

e. Tai nạn giao thông

Từ ngày 16/5/2018 đến 15/6/2018, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 10 vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ làm chết 11 người, bị thương 01 người. Tính chung 6 tháng đầu năm 2018 (từ ngày 16/12/2017 đến ngày 15/6/2018) trên địa bàn tỉnh xảy ra 64 vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ làm chết 67 người, bị thương 11 người. Tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 02 vụ, làm chết 02 người. So cùng kỳ năm trước, về số vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ giảm 24 vụ, số người chết giảm 12 người, bị thương giảm 12 người; số vụ tai nạn đường sắt giảm 05 vụ, số người chết giảm 04 người, bị thương giảm 01 người.

g. Tình hình trật tự an toàn xã hội

Về tình hình an ninh trật tự, UBND tỉnh đã chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan triển khai tốt các biện pháp nghiệp vụ, tuyên truyền, đảm bảo an ninh không để lây lan các điểm nóng phức tạp sau sự kiện tụ tập đông người liên quan đến Dự luật đơn vị Hành chính - Kinh tế đặc biệt diễn ra ngày 10/6/2018.

h. Tình hình cháy, nổ

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy; ước giá trị thiệt hại 253 triệu đồng. Tính chung 6 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 40 vụ cháy; làm 01 người chết; 03 người bị thương; ước giá trị thiệt hại 80,91 tỷ đồng.

Tóm lại: Sáu tháng đầu năm 2018, mặc dù chịu ảnh hưởng từ những thiệt hại nặng nề về người, tài sản của nhân dân, các doanh nghiệp và nhà nước do cơn bão số 12 gây ra nhưng với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, cùng với tinh

thần khởi nghiệp, sáng tạo, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hoà 6 tháng đầu năm 2018 tiếp tục phát triển, nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng khá so cùng kỳ năm trước: Tổng sản phẩm theo ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh (GRDP) theo giá so sánh năm 2010 tăng 6,85%; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,8%; tổng mức bán hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 12,31%; tổng thu ngân sách tăng 40,72%; vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 12,1%; doanh thu du lịch tăng 31,06%; khách du lịch quốc tế tăng 49,84%; chỉ số giá tiêu dùng tăng ở mức thấp 1,36% so tháng 12 năm trước... công tác đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số được nhà nước, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp quan tâm góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Sự nghiệp giáo dục y tế văn hoá thể dục thể thao, khoa học công nghệ... tiếp tục phát triển; công tác tuyển quân đạt 100% kế hoạch đề ra; Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được đẩy mạnh. Đời sống nhân dân nhìn chung vẫn giữ được ổn định; an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tai nạn giao thông đường bộ giảm cả 3 tiêu chí.

Bên cạnh thành tích đạt được, kinh tế xã hội tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn còn gặp khó khăn do cơn bão số 12 gây ra; thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách thấp so với cùng kỳ năm trước; giải ngân nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản chưa đạt kế hoạch; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh chỉ bằng 42,8% kế hoạch; số ca bệnh Tay- chân-miệng đang có dấu hiệu tăng.

Trong 6 tháng cuối năm, cùng với việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho người và gia súc gia cầm, phòng tránh thiên tai bão lũ; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra kiểm soát giá cả thị trường; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, nhất là các dự án: Nút giao thông Ngọc Hội, Đường vành đai 2, các tuyến đường, nút giao thông kết nối sân bay Nha Trang,...; tiếp tục tháo gỡ vướng mắc kịp thời và hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh. Thực hiện quyết liệt các biện pháp kiềm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông; tăng cường công tác quốc phòng an ninh; bảo đảm quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho ngư dân nghiêm túc chấp hành các quy định về Luật Biển, đảo,... và tích cực thực hiện tốt các Nghị

quyết của Chính phủ, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2018 có khả năng hoàn thành kế hoạch./.